

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 07 - 9 - 2023

Về việc xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: - Bà Nguyễn Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Cù Duin

- Bà Trần Phương Anh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2023/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ser Luong Tr, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Cù Thor M, sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Ser Luong Tr trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Cù Thor M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2021 đến năm 2022 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 27/6/2022, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng chung sống ở huyện Di Linh được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Cù Thor M thường xuyên uống rượu, đánh chị (những lần trước đây chị đã tha thứ, tuy nhiên lần này đánh chị nhập viện), gây ảnh hưởng đến sức khỏe, cuộc sống của chị; hôn nhân thường xuyên cãi nhau, không hòa thuận dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 8/7/2023 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không tìm biện pháp hàn gắn quan hệ hôn nhân (sau khi đánh chị anh Thor M bỏ

về nhà bố mẹ đẻ ở huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng mà không quan tâm tình hình sức khỏe của chị). Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Cil Thor M để các bên sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chị Ser Luong Tr xác định vợ chồng chị có 01 con chung là K'Cil Hữu Th, sinh ngày 25/9/2021. Khi ly hôn chị Ser Luong Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

Đối với con chung tên K'Cil Hữu Th, sinh ngày 25/9/2021 có sự không thống nhất về họ (mẹ tên là Ser Luong Tr, bố tên là Cil Thor M, còn con tên K'Cil Hữu Th), lý do là: Mẹ đẻ của chị có họ là K', bố đẻ là họ Cil, nhưng khi đi làm giấy khai cho chị thì chỉ ghi tên Ser Luong Tr mà không ghi họ. Sau khi chị sinh con xác định cháu Thiện phải mang họ của mẹ là K' nên con có họ tên đầy đủ là K'Cil Hữu Th.

Tại bản tự khai ngày 20/7/2023 chị có yêu cầu anh Cil Thor M cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng nhưng tại biên bản lấy lời khai và trong quá trình hòa giải thì chị không yêu cầu anh Cil Thor M phải cấp dưỡng nuôi con mà để chị và anh M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ser Luong Tr xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ngoài ra chị Ser Luong Tr không còn yêu cầu gì khác

Bị đơn anh Cil Thor M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cil Thor M thừa nhận anh và chị Ser Luong Tr chung sống và đăng ký kết hôn như chị Ser Luong Tr trình bày. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên do tính anh M hơi ghen và nóng tính nên trong thời gian chung sống có đôi lần đánh vợ như chị Tr trình bày, lần gần nhất là vào đầu tháng 7/2023 sau khi uống rượu về nhà vợ chồng nói qua lại thì anh nổi nóng đánh chị Tr phải đi cấp cứu, một tuần sau khi đánh chị Tr thì anh bỏ về nhà bố mẹ đẻ của anh ở huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, sau đó chị Ser Luong Tr nộp đơn xin ly hôn. Trong khoảng thời gian này chị Ser Luong Tr đã chặn điện thoại của anh nên anh không thể liên hệ được. Anh Thor M xác định vẫn còn tình cảm với chị Ser Luong Tr nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Ser Luong Tr.

- Về con chung: Anh Cil Thor M xác định vợ chồng anh có 01 con chung là K'Cil Hữu Th, sinh ngày 25/9/2021. Khi ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị Ser Luong Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về vấn đề cấp dưỡng anh và chị Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Cil Thor M xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ngoài ra anh Cil Thor M không còn yêu cầu gì khác.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 01 vào ngày 14/8/2023 anh Cil Thor M vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, cụ thể: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đương sự có mặt tại phiên tòa đã chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo quy của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Tr, xử cho chị Tr được ly hôn với anh M và giao con chung cho chị Tr có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, về vấn đề cấp dưỡng chị Tr và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Bị đơn anh Cil Thor M đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn xin vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 cần xem xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung là phù hợp.

[2].Về quan hệ hôn nhân: Chị Tr và anh M chung sống với nhau từ năm 2021 nhưng đến ngày 27/6/2022 mới đăng kết hôn tại UBND xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Chị Tr và anh M kết hôn trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống không được hòa thuận hạnh phúc nên chị Tr làm đơn xin ly hôn. Tại phiên tòa, chị Tr xác định không còn tình cảm với anh M và giữ nguyên yêu cầu được ly hôn, phía anh M vắng mặt nhưng trong quá trình làm việc tại Tòa án anh M không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Tr.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Tr và anh M phát sinh là do anh M thường xuyên uống rượu dẫn đến vợ chồng nhiều lần xảy ra xô xát, bản thân anh M cũng thừa nhận trong thời gian chung sống có đôi lần đánh chị Tr và đỉnh điểm ngày 8/7/2023 anh có hành vi bạo lực dẫn đến chị Tr phải đưa đi cấp cứu ở bệnh viện. Phía anh M không đồng ý ly hôn vì xác định vẫn còn tình cảm với chị Tr nhưng sau khi anh đánh chị Tr phải đi cấp cứu ở trung tâm y tế huyện Di Linh thì anh M vẫn không quan tâm, chăm sóc cũng như tìm biện pháp hàn gắn quan hệ hôn nhân mà bỏ về nhà bố mẹ đẻ của anh M ở huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng ở cho đến nay, trong khoảng thời gian này giữa chị Tr và anh M có nhắn tin qua lại với nội dung không tôn trọng nhau. Do đó, việc anh M thường xuyên bạo lực gia đình mà cuộc sống hôn nhân cứ kéo dài theo tình trạng này thì không đem lại

hạnh phúc mà còn gây tổn hại hoặc đe dọa gây tổn hại về thể chất, tinh thần... đối với chị Tr. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56, 57 luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Tr, xử cho chị Tr và anh M được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3].Về con chung: Chị Tr và anh M đều xác định có 01 con chung là K'Cil Hữu Th, sinh ngày 25/9/2021. Hiện nay cháu Th dưới 36 tháng và đang ở với chị Tr, khi ly hôn chị Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Th. Anh M cũng đồng ý giao cháu Th cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Tr và anh M yêu cầu các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4].Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tr và anh M đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét trong vụ án này.

[5].Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Tr phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 51, 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Ser Luong Tr, xử cho chị Ser Luong Tr và anh Cil Thor M được ly hôn.

2/ Về con chung: Giao con chung là K'Cil Hữu Th, sinh ngày 25/9/2021 cho chị Ser Luong Tr được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3/ Về án phí: Chị Ser Luong Tr phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0000997 ngày 20/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương. Chị Tr đã nộp đủ án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Chị Ser Luong Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Cil Thor My có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thảo